

Số: 7985/KL-UBND

Long Thành, ngày 05 tháng 8 năm 2022.

KẾT LUẬN THANH TRA

**Công vụ; thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật
về phòng, chống tham nhũng (PCTN); thanh tra việc thực hiện công khai
minh bạch trong hoạt động của UBND xã Tam An**

Thực hiện Quyết định số 3091/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thanh tra công vụ; thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN); thanh tra việc thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của UBND xã Tam An.

Xét Báo cáo số 22/BC-ĐTTr ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 3091/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch UBND huyện Long Thành về việc thanh tra công vụ; thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN); thanh tra việc thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của UBND xã Tam An.

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

Xã Tam An nằm dọc đường Hương lộ 21 cách Trung tâm hành chính huyện Long Thành 7 km về hướng Tây. Phía Đông giáp xã An Phước (đi ra quốc lộ 51), phía Tây giáp sông Đồng Nai và Quận 9 thành phố Hồ Chí Minh, phía Nam giáp xã Phước Thiện huyện Nhơn Trạch, phía Bắc giáp xã Tam Phước thành phố Biên Hòa. Xã được chia làm 05 ấp: 1, 2, 3, 4, 5 và gồm có 88 tổ nhân dân.

Về tổ chức bộ máy chính quyền của xã có 70 cán bộ công chức gồm: 10 cán bộ chuyên trách, 11 công chức, 13 cán bộ không chuyên trách cấp xã, 11 cán bộ không chuyên trách ấp, Công an xã 16; Quân sự: 09. Trong đó có 1 công chức Văn phòng UBND xã.

Thuận lợi: Được sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, sự hướng dẫn cụ thể của các phòng ban chuyên môn nên công tác thực hiện nhiệm vụ được nhanh chóng, kịp thời đáp ứng yêu cầu của cấp trên về thời gian và nội dung.

Khó khăn: Hiện nay cán bộ công chức Văn phòng UBND xã được giao 01 người, đối với công tác Văn phòng, Ủy ban nhân dân xã phân công 01 công chức tham mưu thực hiện tất cả các nhiệm vụ Văn phòng như: Văn phòng HĐND- UBND chuẩn bị kỳ các kỳ họp Hội đồng nhân dân, thống kê, quy chế dân chủ, dân vận chính quyền cơ sở, tiêu chí 10.1, tiêu chí 18.1 của Nông thôn mới, công tác cải cách hành chính, công tác tổ chức, nhân sự, thi đua, khen thưởng, kỷ luật và công tác quản lý nhà nước về thanh niên, kê khai tài sản...nên gặp nhiều khó khăn, việc thực hiện nhiệm vụ đôi khi còn chậm so với quy định. Công chức Địa chính có 02 công chức nhưng trong đó có 01 công chức đã được



trung tập phục vụ dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành theo quyết định của Ủy ban nhân dân huyện, chỉ còn 01 công chức nên gặp nhiều áp lực về việc giải quyết công việc hàng ngày tiếp dân và đi thực địa, dẫn đến việc thực hiện nhiệm vụ đôi khi còn chậm so với quy định.

II. KẾT QUẢ THANH TRA:

1. Thanh tra công vụ:

- Việc chỉ đạo tổ chức thực hiện và kết quả thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND huyện; cần đánh giá rõ tiến độ, chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức:

Đơn vị đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND huyện kịp thời, có phân công cán bộ phụ trách từng lĩnh vực được giao tham mưu báo cáo theo yêu cầu. Việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND huyện trên phần mềm Ioffice triển khai đến từng cán bộ, công chức để thực hiện.

- Công tác thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện:

+ Năm 2021: UBND xã nhận 10.714 văn bản đến. Đoàn thanh tra đã kiểm tra ngẫu nhiên 16 văn bản đến, UBND xã thực hiện 13 văn bản, còn 03 văn bản chưa thực hiện gồm:

Văn bản số 1605/UBND-NC ngày 19/2/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về báo cáo việc thực hiện Luật PCTN và Chỉ thị số 44-CT-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Tân Sửu.

Văn bản số 7338/UBND-NC ngày 12/7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc báo cáo kết quả công tác giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo năm 2021.

Văn bản số 8701/UBND-NC ngày 11/8/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc báo cáo đánh giá phòng chống tham nhũng năm 2020.

+ Trong quý 1 năm 2022: UBND xã nhận 2.436 văn bản đến. Đoàn thanh tra đã kiểm tra ngẫu nhiên 10 văn bản, UBND xã đã thực hiện 09 văn bản, còn 01 văn bản chưa thực hiện gồm:

Văn bản số 821/UBND-NC ngày 24/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp tết Nhâm Dần.

- Văn bản nhắc nhở của Ủy ban nhân dân huyện:

+ Năm 2021: Ủy ban nhân dân huyện có 03 văn bản nhắc nhở gồm:

Văn bản số 12051/UBND-NN ngày 25/10/2021 về việc rà soát các cơ sở chăn nuôi, cơ sở nuôi chim yến nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi (nhắc lần 1).

Văn bản số 1274/UBND-NN ngày 12/11/2021 về việc rà soát các cơ sở chăn nuôi, cơ sở nuôi chim yến nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi (nhắc lần 2).

Văn bản số 13603/UBND-NN ngày 02/12/2021 về việc rà soát các cơ sở chăn nuôi, cơ sở nuôi chim yến nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi (nhắc lần 3).

UBND xã đã có báo cáo số 215/BC-UBND ngày 10/12/2021 về việc rà soát cơ sở chăn nuôi, cơ sở chim yến nằm trong không được phép chăn nuôi trên địa bàn xã Tam An.

+ Quý 1 năm 2022: không có văn bản nhắc nhở của Ủy ban nhân dân huyện.

- Về công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:

Trong kỳ, UBND xã nhận 10 đơn tranh chấp, cụ thể:

+ Trong năm 2021, UBND xã nhận 07 đơn tranh chấp, kết quả giải quyết: 07/07 đơn, đạt tỷ lệ 100% (hòa giải thành 05 đơn, không thành 02 đơn).

+ Quý 1 năm 2022: có 03 đơn tranh chấp, kết quả giải quyết: 02/03 đơn, (hòa giải thành 01, hòa giải không thành 01 đơn, tồn 01 đơn đang giải quyết).

- Việc thực thi cơ chế “một cửa”:

Đơn vị có ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính xã Tam An tại Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 và quyết định kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa, “Một cửa liên thông” xã Tam An năm 2022.

Năm 2021: tiếp nhận 9.816 hồ sơ, trong đó: giải quyết 9.714 (trước hạn 8473 hồ sơ, đúng hạn 893 hồ sơ, quá hạn 358 hồ sơ), tồn 92 hồ sơ, đạt 96,32%.

Quý 1/2022: Tiếp nhận 2.564, trong đó: đã giải quyết: 2.481/2.564 (trước hạn 2228 hồ sơ, đúng hạn: 217 hồ sơ, quá hạn: 217 hồ sơ), đạt 91,25%.

2. Thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định pháp luật về PCTN

a. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch PCTN

Thực hiện Văn bản số 1178/UBND-NC ngày 01/02/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Long Thành về việc triển khai Kế hoạch số 1050/KH-UBND ngày 27/01/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh năm 2021. UBND xã ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 09/02/2021 của UBND xã Tam An về công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng chống tham nhũng trên địa bàn xã Tam An năm 2021.

Thực hiện Văn bản số 315/UBND-NC ngày 11/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Long Thành về việc triển khai Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh năm 2022, UBND xã ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 18/01/2022 của UBND xã Tam An về công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng chống tham nhũng trên địa bàn xã Tam An năm 2022.

b. Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN.

Việc tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN được đơn vị triển khai cho cán bộ, công chức trong đơn vị thông qua hình thức sinh hoạt cơ quan

hàng tuần, triển khai các văn bản chỉ đạo của UBND huyện thông qua hệ thống phần mềm Office đến từng cán bộ, công chức.

Trong kỳ, UBND xã đã tổ chức 345 cuộc tuyên truyền nội dung liên Luật phòng chống tham nhũng lồng ghép vào buổi họp cơ quan, sinh hoạt tổ, hội..., kết quả có 9.646 lượt người tham dự.

c. Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Hàng năm, đơn vị có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để công bố đến toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị bằng hình thức thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, gồm:

- Năm 2021, ban hành Quy chế số 48/QC-UBND ngày 10/3/2021 của UBND xã quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021 ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công của Đảng ủy - HĐND - UBND xã năm 2021.

- Năm 2022, ban hành Quy chế số 38/QC-UBND ngày 16/01/2022 UBND xã quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022 ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công của Đảng ủy - HĐND - UBND xã năm 2022.

d. Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác

- Năm 2021: không có xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí và không có báo cáo.

- Năm 2022: không có xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí.

e. Công khai thủ tục hành chính:

* Đơn vị có niêm yết công khai 08 bộ thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa gồm:

- Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 của UBND tỉnh công bố thủ tục thuộc lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của BCH quân sự xã, phường, thị trấn thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa xã tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 26/3/2022 của UBND tỉnh công bố thủ tục thuộc lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 của UBND tỉnh công bố thủ tục thuộc lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Lao động - TBXH cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 4242/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh công bố thủ tục thuộc lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của UBND tỉnh công bố thủ tục thuộc lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành nội vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ UBND cấp huyện UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 của UBND tỉnh công bố thủ tục thuộc lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, thể thao và du lịch, UBND cấp huyện UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 22/01/2022 của UBND tỉnh công bố thủ tục thuộc lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở y tế, UBND cấp huyện UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 22/01/2022 của UBND tỉnh công bố thủ tục thuộc lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở giáo dục và đào tạo, UBND cấp huyện UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai.

* Việc thực hiện công tác cải cách hành chính:

- Năm 2021:

+ Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 26/01/2021 của UBND xã Tam An về cải cách hành chính năm 2021; Báo cáo quý 1 (số 15/BC-UBND ngày 24/2/2021), Báo cáo 6 tháng (số 57/BC-UBND ngày 11/2/2021), Báo cáo 9 tháng (số 119/BC-UBND ngày 18/8/2021), Báo cáo năm (số 223/BC-UBND ngày 16/11/2021).

+ Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 18/2/2022 của UBND xã Tam An về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021, các báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính báo cáo chung với báo cáo cải cách hành chính.

+ Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 09/02/2021 tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2021, có báo cáo quý, 06 tháng, 9 tháng và năm.

+ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 18/2/2021 về thông tin tuyên truyền kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 theo kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 01/02/2021, không có báo cáo theo kế hoạch đã xây dựng.

+ Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 18/2/2021 rà soát, đơn giản hóa quy định thủ tục hành chính năm 2021 theo kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 01/02/2021, không có báo cáo theo kế hoạch đã xây dựng

+ Kế hoạch dân vận chính quyền năm 2021 theo kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 25/3/2021, có báo cáo quý, 6 tháng và năm.

+ Kế hoạch Quy chế dân chủ năm 2021 theo kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 07/4/2021, có báo cáo quý 1, 6 tháng, 9 tháng và năm.

- Quý 1 năm 2022:

+ Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 10/02/2022 Cải cách hành chính năm 2022, Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 11/02/2022 kiểm soát thủ tục hành chính, báo cáo số 24/BC-UBND ngày 08/3/2022 về cải cách hành chính quý 1.

+ Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC số 16/KH-UBND ngày 11/02/2022 theo kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 25/01/2022, có báo cáo quý 1 số 24/BC-UBND ngày 08/3/2022.

+ Kế hoạch dân vận chính quyền gắn với quy chế dân chủ số 18/KH-UBND ngày 14/02/2022, có báo cáo quý số 39/BC-UBND ngày 22/3/2022 về dân vận chính quyền, báo cáo số 38/BC-UBND ngày 22/3/2022 về quy chế dân chủ quý 1.

f. Thanh tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp:

- Năm 2021 và quý 1/2022 đã thực hiện nội quy, quy chế hoạt động cơ quan đơn vị theo quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 09/7/2021. Đã triển khai đến 100% đến cán bộ công chức thực hiện theo quy định (Hình thức triển khai niêm yết tại cơ quan).

- Đơn vị có xây dựng Quy chế Văn hóa công sở (số 12/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 của UBND xã).

g. Việc công chức, viên chức nhận quà và nộp lại quà tặng theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ

Trong kỳ thanh tra, đơn vị không có báo cáo việc cho nhận tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng theo chỉ đạo của UBND huyện tại Văn bản số 1605/UBND-NC ngày 19/2/2021 của UBND huyện về báo cáo việc thực hiện Luật PCTN và Chỉ thị số 44-CT-TTg ngày 21/12/2020 của thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Tân Sửu và Văn bản số 821/UBND-NC ngày 24/01/2022 của UBND huyện về việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp tết Nhâm Dần.

h. Thực hiện công tác minh bạch tài sản thu nhập:

- Năm 2021, đơn vị có thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập:

+ Công tác triển khai việc kê khai tài sản thu nhập: UBND xã đã triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập tại Văn bản số 282/UBND ngày 06/12/2021 theo Văn bản số 13479/UBND-NC ngày 30/11/2021 của UBND huyện Long Thành về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập.

+ Báo cáo số 17/BC-UBND ngày 22/02/2021 của UBND xã về kết quả minh bạch tài sản thu nhập năm 2021.

+ Biên bản họp ngày 22/02/2021 về việc công khai bản kê khai tài sản thu nhập năm 2021, trong đó công khai đến 100% CBCC.

+ Về bản kê khai tài sản, thu nhập của CBCC được lưu trữ tại cơ quan, có người nhận bản kê ký tên.

- Năm 2022, chưa đến thời hạn kê khai tài sản.

- Trong kỳ, không có thực hiện xác minh tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức của đơn vị.

- Việc xử lý vi phạm quy định về minh bạch tài sản, thu nhập: Không có.

k. Việc tiếp nhận xử lý, giải quyết tố cáo về tham nhũng và phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng:

Trong năm 2021 và 03 tháng đầu năm 2022, UBND xã Tam An không tiếp nhận xử lý, giải quyết tố cáo về tham nhũng và phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng.

l. Thanh tra về chấp hành chế độ thông tin, báo cáo công tác PCTN:

Trong kỳ thanh tra, đơn vị có các báo cáo công tác phòng chống tham nhũng gồm:

- Năm 2021:

- + Báo cáo quý II/2021 (số 51/BC-UBND ngày 29/5/2021).
- + Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021 (số 52/BC-UBND ngày 29/5/2021).
- + Báo cáo 9 tháng đầu năm 2021 (số 189/BC-UBND ngày 11/10/2021).
- + Báo cáo quý III/2021 (số 188/BC-UBND ngày 11/10/2021).
- + Báo cáo năm 2021 (số 259/BC-UBND ngày 13/12/2021).
- Quý I năm 2022: Báo cáo quý I/2022 (số 26/BC-UBND ngày 04/3/2022).

m. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo Nghị định số 107/2006/NĐ-CP của Chính phủ:

Trong năm 2021 và 03 tháng đầu năm 2022 không có trường hợp bị xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo Nghị định số 107/2006/NĐ-CP của Chính phủ

3. Thanh tra việc thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động cơ quan, đơn vị:

a. Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác:

- Năm 2021 UBND xã có ban hành Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 06/02/2021 của UBND xã Tam An về việc công bố công khai số liệu Dự toán ngân sách năm 2021 và niêm yết công khai tại Trụ sở UBND xã.

- Quý 1/2022, UBND xã có ban hành Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 17/3/2022 của UBND xã Tam An về việc công bố công khai số liệu Dự toán ngân sách năm 2022 và niêm yết công khai tại Trụ sở UBND xã.

- Trong năm 2021, đơn vị có mua sắm tài sản công phục vụ công tác chuyên môn số tiền 39.050.000đ gồm: Máy điều hòa hiệu Aqua 1.OHP: 7.500.000đ, máy scan: 9.950.000đ, máy vi tính lắp ráp: 12.500.000đ, CPU máy vi tính: 9.100.000đ. Việc mua sắm, đơn vị đã thanh toán xong.

- Trong kỳ, đơn vị không có không huy động từ các nguồn khác.

b. Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của CBCC:

Đơn vị có tổ chức Hội nghị CBCC năm 2021 và 2022. Có ban hành Quyết định về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ 2021 và năm 2022.

c. Công tác tổ chức, cán bộ của đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Đơn vị có xây dựng Quyết định phân công nhiệm vụ gồm:

+ Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 về việc phân công việc của Chủ tịch, phó chủ tịch và các thành viên UBND xã Tam an nhiệm kỳ 2021-2026.

+ Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 16/03/2022 về việc phân công nhiệm vụ đối với công chức xã Tam An năm 2022.

+ Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 25/03/2022 về việc phân công nhiệm vụ đối với cán bộ không chuyên trách xã Tam An năm 2022.

III. KẾT LUẬN:

1. Thanh tra công vụ:

- Đơn vị có quan tâm đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND huyện, cụ thể đơn vị đã xây dựng quy chế hoạt động, phân công cán bộ phụ trách từng lĩnh vực được giao tham mưu báo cáo theo yêu cầu, bố trí công chức thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ nhận một cửa của xã. Tuy nhiên, việc thực hiện còn một số thiếu sót cụ thể như: Tổ chức thực hiện chỉ đạo của UBND huyện còn chậm, 03 văn bản đề nhắc nhở lần 03 (cùng một nội dung) và chưa thực hiện 04 văn bản chỉ đạo của UBND huyện.

- Về công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh, tranh chấp đất đai:

Trong kỳ UBND xã nhận 10 đơn tranh chấp, đã giải quyết: 09/10 đơn (hòa giải thành 06 đơn, không thành 03 đơn, tồn 01 đơn đang giải quyết). Việc Hồ sơ giải quyết tranh chấp đúng hạn, tuy nhiên thành phần thiếu Trưởng ấp nơi có đất tranh chấp là chưa đúng theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 88 Chương 6 Nghị định 43/2014/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai quy định: *Thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai để thực hiện hòa giải. Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân là Chủ tịch Hội đồng; đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, phường, thị trấn; tổ trưởng tổ dân phố đối với khu vực đô thị; trưởng thôn, ấp đối với khu vực nông thôn....*”.

- Việc thực thi cơ chế “một cửa”:

+ Đơn vị có ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính xã Tam An tại Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 và quyết định kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông” xã Tam An năm 2022.

+ Về giải quyết thủ tục hành chính được trích xuất trên phần mềm Egov:

Trong năm 2021, tiếp nhận 9.816 hồ sơ, trong đó: giải quyết 9.714 (trước hạn 8473 hồ sơ, đúng hạn 893 hồ sơ, quá hạn 358 hồ sơ), tồn 92 đơn, đạt 96,32%, vượt kế hoạch đề ra (kế hoạch 90%).

Đối với 92 hồ sơ tồn trên hệ thống phần mềm Egov, Chủ tịch UBND xã giải trình: 92 hồ sơ thực tế đã trả cho dân theo đúng quy định, nhưng trên hệ thống xử lý vẫn còn tồn do hệ thống liên thông bị lỗi.

Quý 1/2022, Tiếp nhận 2.564, trong đó: đã giải quyết: 2.481/2.564 (trước hạn 2.228 hồ sơ, đúng hạn: 217 hồ sơ, quá hạn: 217 hồ sơ), đạt 91,25%.

Đối với 217 hồ sơ quá hạn trên hệ thống phần mềm Egov, Chủ tịch UBND xã giải trình: 217 hồ sơ thực tế đã trả cho dân theo đúng quy định, nhưng trên hệ thống xử lý vẫn thể hiện quá hạn, nguyên nhân: Do cán bộ phụ trách bệnh nghỉ tại nhà nên dẫn đến chưa nhập kết quả trên hệ thống sau khi đã trả kết quả.

Các thiếu sót trên thuộc trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Tam An.

2. Thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định pháp luật về PCTN

a) Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch PCTN

Đơn vị có quan tâm đến việc thực hiện chương trình, kế hoạch PCTN, có xây dựng Kế hoạch PCTN đúng thời gian quy định. Về nội dung Kế hoạch đảm bảo theo chỉ đạo của UBND huyện và tình hình thực tế của đơn vị.

b) Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN.

Đơn vị thực hiện tương đối tốt công tác phòng ngừa tham nhũng, cụ thể: thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức trong đơn vị; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, xác định chế độ, định mức, tiêu chuẩn, và có báo cáo kết quả minh bạch tài sản gửi đến Thanh tra huyện để tổng hợp theo chỉ đạo.

c) Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Hàng năm, đơn vị đều có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để công bố đến toàn thể cán bộ, công chức trong Hội nghị cán bộ công chức.

d) Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:

Năm 2021 và 2022, đơn vị chưa xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác. Đối với nội dung này, đơn vị giải trình như sau:

Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện tại Văn bản số 5213/UBND-VX ngày 27/5/2020 của UBND huyện và Văn bản số 5402/UBND-KGVX ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về rà soát việc triển khai thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2020, theo đó đối với các Bộ, ngành đã có hướng dẫn quy định cụ thể danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực tại địa phương thì căn cứ hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan đến vị trí việc làm thuộc phạm vi quản lý để triển khai thực hiện chuyển đổi theo quy định; đối với Bộ, ngành chưa có hướng dẫn quy định cụ thể danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương thì chưa triển khai thực hiện chuyển đổi vị trí việc làm có liên quan, đồng thời giao các cơ quan, đơn vị chủ động cập nhật thông tin hướng dẫn để triển khai thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác ngay sau khi Bộ, ngành có quy định cụ thể danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác cho phù hợp. UBND xã Tam An thuộc diện chưa có hướng dẫn về danh mục và thời kỳ chuyển đổi vị trí công tác, hiện tại đang chờ chỉ đạo và hướng dẫn nên chưa xây dựng kế hoạch chuyển đổi và triển khai thực hiện công tác chuyển đổi vị trí công tác.

e) Công tác cải cách hành chính:

Đơn vị thực hiện hiện tốt công tác xây dựng kế hoạch cải cách hành chính, công tác dân vận, quy chế dân chủ và báo cáo định kỳ đảm bảo đúng thời gian quy định. Thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở đơn vị Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

f) Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp

Đơn vị có xây dựng Quy chế văn hóa công sở (Số 12/QĐ-UBND ngày

04/01/2022). Trong kỳ, không có trường hợp nào vi phạm Quy chế.

g) Việc công chức, viên chức nhận quà và nộp lại quà tặng theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ

Trong kỳ thanh tra, đơn vị không có báo cáo việc cho nhận tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng theo chỉ đạo của UBND huyện tại Văn bản số 1605/UBND-NC ngày 19/2/2021 của UBND huyện về báo cáo việc thực hiện Luật PCTN và Chỉ thị số 44-CT-TTg ngày 21/12/2020 của thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Tân Sửu và Văn bản số 821/UBND-NC ngày 24/01/2022 của UBND huyện về việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp tết Nhâm Dần. Tuy nhiên, trong kỳ không phát sinh việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Tam An.

h) Thực hiện công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập:

Đơn vị có triển khai việc kê khai tài sản thu nhập, nộp bản kê khai tài sản thu nhập, báo cáo và công khai bản kê đảm bảo theo đúng chỉ đạo của UBND huyện.

k) Việc tiếp nhận xử lý, giải quyết tố cáo về tham nhũng và phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng:

Trong năm 2021 và 03 tháng đầu năm 2022, đơn vị không tiếp nhận xử lý, giải quyết tố cáo về tham nhũng và phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng.

l) Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo công tác PCTN:

Năm 2021 và 03 tháng đầu năm 2022: Đơn vị có thực hiện báo cáo đầy đủ. Tuy nhiên, việc gửi chưa đảm bảo đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Văn bản số 11560/UBND-NC ngày 30/12/2019 và Văn bản số 5513/UBND-NC ngày 02/6/2021 của UBND huyện, hầu hết đều trễ hạn, theo văn bản chỉ đạo trên thì việc báo cáo trễ hạn xem như không có báo cáo.

Thiếu sót này thuộc trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Tam An.

m) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo Nghị định số 107/2006/NĐ-CP của Chính phủ:

Trong năm 2020 và 03 tháng đầu năm 2021 không có trường hợp bị xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo Nghị định số 107/2006/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Thanh tra việc thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động cơ quan.

a) Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác:

Đơn vị có ban hành các quyết định công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021 và quý 1/2022 và niêm yết tại UBND xã.

Trong kỳ, đơn vị không có huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

b) Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của CBCC:

Đơn vị có tổ chức Hội nghị CBCC hàng năm, trong đó có công khai kinh phí hoạt động cơ quan, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ.

c) Công tác tổ chức, cán bộ của đơn vị: Có xây dựng việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ công chức trong đơn vị.

IV. CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN:

Từ những nội dung kết luận trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Chủ tịch UBND xã Tam An thực hiện một số nội dung như sau:

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, không để xảy ra trường hợp không báo cáo hoặc báo cáo trễ hạn để Ủy ban nhân dân huyện nhắc nhiều lần.

- Về công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh, tranh chấp đất đai: Khi tiến hành hòa giải đơn tranh chấp phải đảm bảo đủ thành phần theo quy định pháp luật.

- Việc thực thi cơ chế “một cửa”: Giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng thời gian, tránh để tình trạng hồ sơ quá hạn, nếu hồ sơ quá hạn trên hệ thống do phần mềm egov bị lỗi phải báo cáo để được khắc phục và phải có phương án nhân sự thay thế nhập liệu trên hệ thống phần mềm egov trong trường hợp công chức phụ trách nghỉ phép.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng theo chỉ đạo tại Văn bản số 5513/UBND-NC ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tam An theo những tồn tại, thiếu sót như đã nêu trong phần kết luận để thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND xã Tam An. Yêu cầu Thanh tra huyện, Chủ tịch UBND xã Tam An, các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kết luận này và báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND huyện (thông qua Thanh tra huyện) trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố.

Giao trách nhiệm Chánh Thanh tra huyện công bố Kết luận này và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của Chủ tịch UBND xã Tam An và các đơn vị liên quan, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi về Ủy ban nhân dân huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT.Huyện ủy;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Phòng VH-TT huyện (Công khai trên trang TTĐT huyện);
- Thanh tra huyện (05 bản chính);
- Lưu: VT-NC(Cảnh).



CHỦ TỊCH

Lê Văn Tiếp